

I. Đọc hiểu

Học sinh đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi phía dưới

(...) Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà.

Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ, dưới gió bắc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ, vì không ai mướn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói, mấy đứa nhỏ nhất: con Tý, con Phún, thằng Hy mà con chị nó bé, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm lấy con trong ổ rơm, để mong lấy cái ấm của mình áp ủ cho nó. (...)

Cuộc đời của gia đình bác Lê cứ như thế mà lặng lẽ qua, ngày no rồi lại ngày đói. Tuy vậy, cũng có những ngày vui vẻ. Những ngày nắng ấm trong năm, hay những buổi chiều mùa hạ, mẹ con bác Lê cùng nhau ngồi chơi ở trước cửa nhà. Các người hàng xóm cũng làm như thế. Các bà mẹ ngồi rủ rủ với nhau những câu chuyện kín đáo, các trẻ con nô đùa dưới quán chợ, còn các bà già thì ngồi rũ tóc tìm chấy ngoài bóng nắng. Bác Lê đem thằng Hi, con Phún ra gọt tóc cho chúng nó bằng một cái mảnh chai sắc. Thằng cả ngồi đan lại cái lờ, còn những đứa khác chơi quanh gần đấy. Trong ngày hè nóng nực, con bác Lê đứa nào cũng lỡ đầu - bác ta bảo là một cái bệnh gia truyền từ đời ông tam đại - nên bác lấy phẩm xanh bôi cho chúng nó. Trông mẹ con bác lại giống mẹ con đàn gà, mà những con gà con người ta bôi xanh lên đầu cho khỏi lẩn. Người phố chợ vẫn thường nói đùa bác Lê về đàn con đông đúc ấy. Bác Đói, kéo xe, người vui tính nhất xóm, không lần nào đi qua nhà bác Lê mà không bảo:

- Bác phải nhớ thỉnh thoảng đem lại con không quên mắt.

Bác Lê bao giờ cũng trả lời một câu:

- Mất bớt đi cho nó đỡ tội!

Nhưng mọi người biết bác Lê quý con lắm. Tuy bác hết sức công bằng, người ta cũng thấy bác yêu thằng Hi hơn cả, nó là con thứ chín, và ốm yếu xanh xao nhất nhà. Bác thường bế nó lên lòng, hôn hít, rồi khoe với hàng xóm: nội cả nhà chỉ có nó là giống thầy cháu như đúc. Rồi bác ôm con ngồi lặng yên một lát, như để nhớ lại chuyện gì đã lâu lắm.

(Thạch Lam – Trích *Nhà mẹ Lê* - Truyện ngắn Thạch Lam – NXB Hội Nhà văn 2008)

Lựa chọn đáp án đúng :

Câu 1: Văn bản trên thuộc thể loại nào?

- A. Truyện vừa
- B. Truyện ngắn
- C. Tiểu thuyết
- D. Truyện dài

Câu 2: Một số phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn bản là:

- A. Tự sự, miêu tả
- B. Tự sự, nghị luận
- C. Miêu tả, biểu cảm
- D. Nghị luận, miêu tả

Câu 3: Truyện được kể theo ngôi

- A. Thứ nhất
- B. Thứ hai
- C. Thứ ba
- D. Không có ngôi kể

Câu 4: Đề tài của văn bản là gì?

- A. Số phận người nông dân

B. Hủ tục xã hội

C. Tình yêu thiên nhiên

D. Cuộc sống của người trí thức

Câu 5: Đoạn văn bản “ *Người phố chợ vẫn thường nói đùa bác Lê về đàn con đông đúc ấy. Bác Đồi, kéo xe, người vui tính nhất xóm, không lần nào đi qua nhà bác Lê mà không bảo: “Bác phải nhớ thỉnh thoảng đếm lại con không quên mất.”*” cho anh/chị hiểu gì về những con người lao động phố chợ:

A. Họ thích buôn chuyện và có nhiều thời gian rảnh rỗi.

B. Họ có cuộc sống nghèo khổ, đói rách.

C. Họ sống lạc quan, quan tâm tới những người xung quanh.

D. Họ sống chật chội, chen chúc ở phố chợ.

Câu 6: Từ “gia truyền” được hiểu là

A. Truyền nhiều đời trong một nhà/một họ.

B. Truyền từ nhà này sang nhà kia.

C. Lưu truyền trong một gia đình nhất định.

D. Bí quyết được truyền qua nhiều đời.

Câu 7: Ý nào **không** nói lên đặc sắc về nghệ thuật của đoạn văn bản trên?

A. Truyện không có cốt truyện

B. Ngôn ngữ giản dị, mộc mạc, giàu chất thơ.

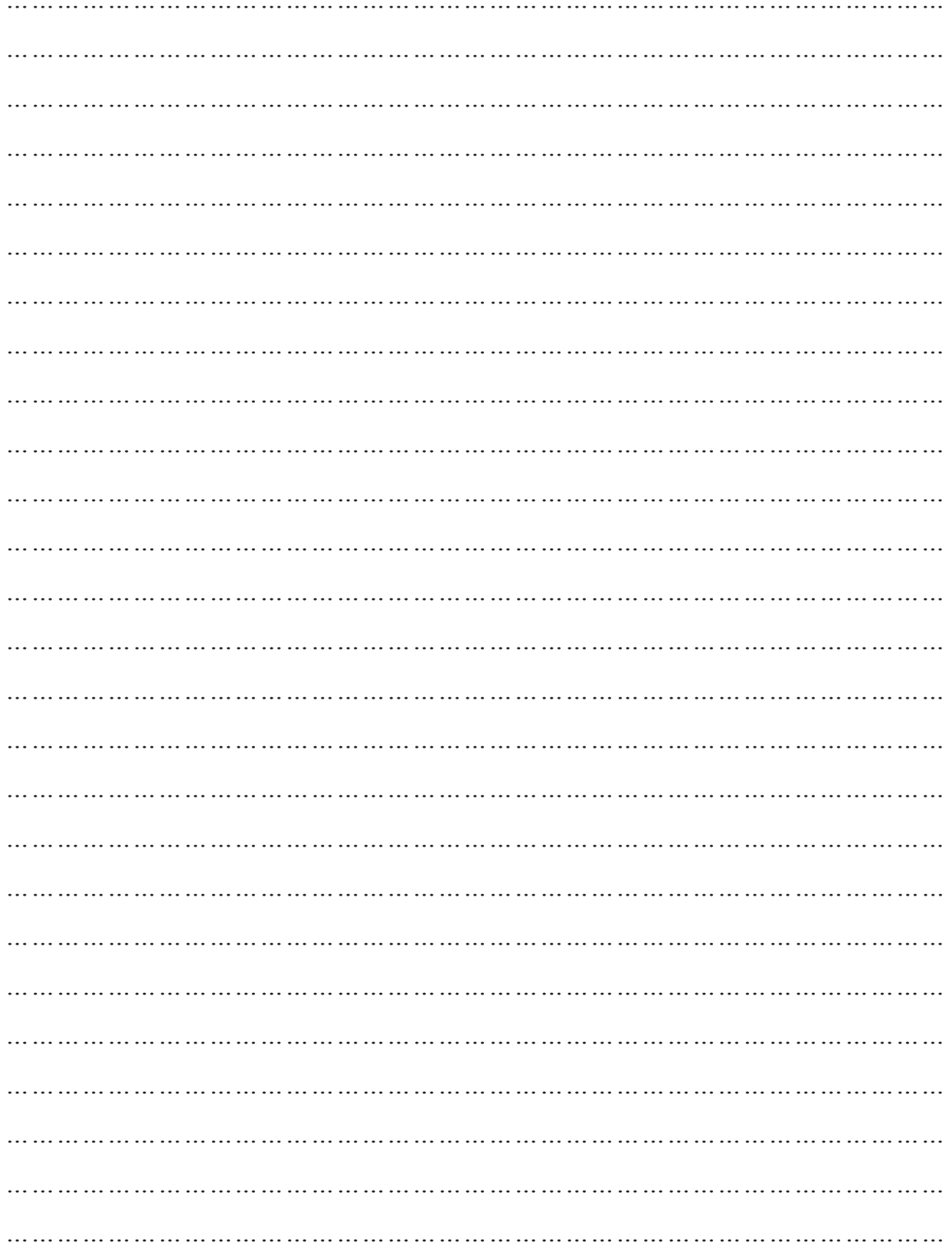
C. Có những hình ảnh so sánh độc đáo

D. Sử dụng nghệ thuật biếm họa, khoa trương

Trả lời câu hỏi/ thực hiện các yêu cầu:

Câu 8: Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn sau: “*Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét như thịt con trâu chết*”.

.....
.....



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.